***Ngày soạn: 31/3/2024***

***Ngày giảng:***

**Tiết 65+66. LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

**1. Kiến thức:**

- Củng cố kiến thức về giải bài toán bằng cách lập phương trình

**2. Kỹ năng:**

- Biết chuyển bài toán có lời văn sang bài toán giải PT bậc hai một ẩn

- Giải được một số BT bằng cách lập PT bậc hai

**3. Thái độ:**

- Cẩn thận, chính xác trong việc chọn ẩn và đặt điều kiện cho ẩn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Học sinh: Xem trước bài

2. Giáo viên: Bảng phụ

**III. Phương pháp dạy học:**

- Hđ cá nhân, nhóm, chia sẻ.

**IV. Tiến trình dạy học:**

**1. Ổn định tổ chức: 1p**

**2. Kiểm tra bài cũ: 5p**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV** | **Nội dung** |
| H: Nêu các bước giải bài toán bằng cách lập PT?  GV nx, chốt kt và cho điểm | **\* Các bước giải bài toán bằng cách lập PT**  **a) Lập phương trình:**  **+)** Chọn ẩn và đặt ĐK cho ẩn.  **+)** Biểu diễn các đại lượng chưa biết theo ẩn và các đại lượng đã biết.  **+)** Lập PT biểu thị mối quan hệ giữa các đại lượng.  **b) Giải phương trình**  **c) Kết luận** |

**3. HĐ1: Luyện tập- 33p**

+ Mục tiêu: - Biết chuyển bài toán có lời văn sang bài toán giải PT bậc hai một ẩn

- Vận dụng được các bước giải toán bằng cách lập PT bậc hai

|  |  |
| --- | --- |
| ***(HSKT: Cùng cả lớp làm bài 1 trang 62 và bài 2 trang 63)***  - Gọi HS đọc Bài toán (SGK- 62)  H: Bài toán cho biết gì? Cần tìm gì?  H: Ta đặt đại lượng nào làm ẩn? Điều kiện của ẩn là gì?  H: T/g lúc đi và lúc về có quan hệ với nhau ntn? Ta có PT nào?  GV cho HS HĐ chung cả lớp trình bày lời giải BT  - Qua bài toán trên em hãy nêu các bước giải dạng toán này?  - GV nx, chốt:  **B1: Chọn t/g làm một mình HT CV của đối tượng làm ẩn (x)**  **B2: Một giờ**  **+ Đội 1 (người 1) làm được** (**CV)**  **+ Đội 2 (người 2) làm được .**  **(CV)**  **+ Hai người làm được**  **(CV)**  **B3: Lập PT**  **B4: Giải PT**  **B5: TL câu hỏi bài tập**  - Y/c HS HĐ nhóm vận dụng giải BT 2  - GV trợ giúp các nhóm (Nếu có)  - Tổ chức cho các nhóm báo cáo, nx, chia sẻ KQ  - Tổ chức cho nhóm cahams điểm KQ của các nhóm  - GV tổng kết KT của bài  \*) HDVN: nắm cahwcs dạng bài tập đã chữa,  Làm BT 3 (SGK – 63) ; Bài 47 (CTHH -58) | Bài toán  - Gọi T/g người 1 làm một mình xong cv là x (h; x>)  - T/g người 2 làm một mình xong cv là x+2 (h)  Mỗi giờ:  + Người 1 làm được  (CV)  + Người 2 làm được  (CV)  + Hai người làm được  (CV)  Theo đề bài ta có PT: + =  - Giải PT ta được x1 = 4 (TMĐK)  x2 = - loại  Vậy T/g người 1 làm một mình xong cv là 4h; T/g người 2 làm một mình xong cv là 6h    **Bài 2 (SGK – 63)**  - Gọi T/g vòi 1 chảy một mình đầy bể là x (h; x>.)  - T/g vòi 2 chảy một mình đầy bể là x+2 (h)  Mỗi giờ:  + vòi 1 chảy được  (CV)  + vòi 2 chảy được  (CV)  + Hai vòi chảy được  (CV)  Theo đề bài ta có PT: + =  Giải PT ta được: x1 = 5 (TMĐK)  x2 = - loại  Vậy T/g vòi 1 chảy một mình đầy bể là x 5h; T/g vòi 2 chảy một mình đầy bể là 5+2 = 7h |

**Tiết 66**

Mục tiêu:

- Củng cố kiến thức về giải bài toán bằng cách lập phương trình

- Giải được một số BT bằng cách lập PT bậc hai

|  |  |
| --- | --- |
| ***(HSKT : Cùng cả lớp làm bài 45,46 trang 58)***  - Y/c 1HS đọc đề bài 45 SGK T58  H: Viết dạng tổng quát của 2 số tự nhiên liên tiếp?  H: Khi đó tích hai số là biểu thức có dạng ntn ?  H: Tổng hai số là là biểu thức có dạng ntn ?  H: Theo đầu bài ta có PT ntn?  H: Giải PT trên tìm giá trị của n  H: Vậy hai số cần tìm là hai số nào?  - Gọi 1HS đọc bài 46 SGK T59  \* Gợi ý: Gọi chiều rộng hình chữ nhật lúc đầu là x. Thì x phải thoả mãn điều kiện nào?  H: Chiều dài hình chữ nhật được xác định ntn ?  H: Khi thay đổi chiều rộng và chiều dài HCN thì chiều dài và chiều rộng HCN được biểu thị bởi những biểu thức nào?  H: Diện tích HCN được tính ntn?  H: Theo đầu bài ta có PT nào?  - Gọi 1 HS lên bảng giải PT vừa lập được -> TL câu hỏi của bài toán  *H: Qua bài 46 em hãy nêu lại cách giải BT tìm các y/t của 1 hình bằng cách lập PT*  *GV: nx, chốt*  - Y/c HS làm việc theo nhóm làm bài 47 SGK Tr59 trong thời gian 5’  - Gọi đại diện 1 nhóm báo cáo kết quả và chia sẻ, nhóm khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, sửa sau nếu có  H: Qua bài 47 em hãy nêu lại cách giải BT chuyển động bằng cách lập PT  -GV: nx, chốt | **Bài 45 (58)**  Gọi hai số cần tìm là  Theo bài ra ta có phương trình  n1 = 11 (tmđk) ; n2 = 10 (loại)  Vậy hai số tự nhiên cần tìm là: 11 và 12  **Bài 46 (58)**  Gọi chiều rộng hình chữ nhật lúc đầu là x (m) ( x > 0, ); chiều dài hình chữ nhật là  Khi thay đổi :  + Chiều rộng HCN : x+3 (m)  + Chiều dài HCN :  Theo bài ra ta có phương trình :  Giải PT\* ta được  x1 = 12( tmđk) ; x2 = - 15 (loại)  Vậy mảnh đất có chiều rộng 12 m , chiều dài 20 m  **Bài 47 (58)**  Gọi vận tốc của bác Hiệp là x  ( km/h ) ( x > 3)  vận tốc của cô Liên là x-3  (km/h)  Theo bài ra ta có phương trình  Vậy vận tốc của bác Hiệp là 15 km/h và cô Liên là 12 km/h |

- GV tổng kết KT của bài

\*) HDVN: nắm các dạng bài tập đã chữa,

- Chuẩn bị nội dung ôn tập chương 4